

CHƯƠNG TRÌNH 9: QUẢN TRỊ KINH DOANH

I. GIỚI THIỆU VỀ CHƯƠNG TRÌNH

Chương trình đào tạo Quản trị kinh doanh nhằm đào tạo cử nhân Quản trị Kinh doanh có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, nắm vững những kiến thức cơ bản về kinh tế xã hội, quản trị kinh doanh, những kỹ năng chuyên sâu về quản trị các hoạt động trong doanh nghiệp; thực hiện việc tổ chức hoạt động kinh doanh và tạo lập doanh nghiệp mới. Sinh viên tốt nghiệp làm việc chủ yếu ở các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

II. CHUẨN ĐẦU RA

II.1. Nội dung chuẩn đầu ra

A. Về kiến thức

A.1 Khả năng áp dụng các quy luật kinh tế thị trường (cung, cầu...), các biến số môi trường kinh doanh (GDP, lạm phát, thất nghiệp...), luật pháp và các chính sách để phân tích các tác động này đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;

A.2 Khả năng áp dụng kiến thức cơ sở ngành để thực hiện các chức năng cơ bản của quản trị trong tổ chức: hoạch định, tổ chức, điều hành và kiểm soát;

A.3 Khả năng áp dụng kiến thức cốt lõi của ngành học vào thực tiễn, phân tích và xử lý thông tin để dự báo hướng phát triển thị trường, các nghiệp vụ quản lý theo các lĩnh vực chính của ngành quản trị kinh doanh:

- Quản trị nguồn nhân lực: khả năng vận dụng các kiến thức chuyên sâu về luật lao động và bảo hiểm xã hội, điều hành và quản trị văn phòng, xác định nhu cầu nhân sự, xây dựng kế hoạch tuyển dụng, chế độ lương, thưởng và phúc lợi cho người lao động, đánh giá hiệu quả công tác... để điều hành quản lý nguồn nhân lực trong tổ chức, doanh nghiệp.

- Quản trị chiến lược: khả năng phân tích và đánh giá môi trường kinh doanh, xây dựng sứ mạng và mục tiêu, xây dựng chiến lược và chính sách, tổ chức thực hiện, đánh giá và kiểm soát chiến lược doanh nghiệp.

- Quản trị sản xuất và quản trị chất lượng: tính toán dự báo nhu cầu sản xuất, lập kế hoạch sản xuất, xây dựng lịch trình sản xuất, hoạch định nhu cầu vật tư, điều hành sản xuất, quản lý hàng tồn kho và quản lý chất lượng sản phẩm

- Quản trị marketing: lập và triển khai các kế hoạch marketing, nghiên cứu thị trường, đánh giá và lựa chọn thị trường, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh đạt mục tiêu đề ra.

- Quản trị tài chính: xây dựng và vận dụng được các chiến lược quản lý tài chính để phục vụ có hiệu quả cho hoạt động sản xuất của doanh nghiệp.

A.4 Khả năng áp dụng kiến thức liên quan đến việc nhận diện những cơ hội kinh doanh hấp dẫn và khởi nghiệp thành công một tổ chức kinh doanh.

B. Về kỹ năng

B.1 Có kỹ năng phân tích và ra quyết định các vấn đề thuộc lĩnh vực sản xuất kinh doanh, bao gồm các quyết định từ cấp tác nghiệp cho đến cấp chiến lược; thuộc các chức năng: sản xuất, tài chính, marketing, nhân sự....

B.2 Có kỹ năng tư duy, sáng tạo; kỹ năng giao tiếp, thuyết trình; kỹ năng lãnh đạo và làm việc nhóm; kỹ năng tư duy phản biện, giải quyết vấn đề, phân tích lập luận đánh giá các quy trình và giải pháp hợp lý.

B.3 Có kỹ năng cơ bản về công nghệ thông tin (theo chuẩn do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành) và ngoại ngữ (bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam) trong giao tiếp và tiếp cận giải quyết công việc chuyên môn;

C. Về phẩm chất đạo đức, nhân văn và sức khỏe

C.1 Có lập trường chính trị tư tưởng vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, hiểu biết và thực hiện các giá trị đạo đức. Có ý thức xây dựng, bảo vệ tổ quốc và lợi ích của tập thể, bảo vệ môi trường; chủ động, tự tin và dám chịu trách nhiệm trong công việc.

C.2 Có ý thức học tập, rèn luyện để không ngừng nâng cao phẩm chất, năng lực và sức khỏe. Có tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học, trách nhiệm với công việc được giao; tinh thần cầu tiến, hợp tác với các cá nhân khác trong công việc.

II.2. Định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh có thể làm việc trong các lĩnh vực cụ thể sau:

- Lĩnh vực 1: Quản trị nhân sự, sản xuất, marketing, tài chính,... trong doanh nghiệp sản xuất kinh doanh;

- Lĩnh vực 2: Tổ chức và quản trị bán hàng (bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu) của tất cả các loại hình doanh nghiệp thương mại hàng hóa và dịch vụ;

- Lĩnh vực 3: Nghiên cứu, tư vấn và triển khai các vấn đề quản trị doanh nghiệp, xúc tiến thương mại đầu tư.

Cụ thể sinh viên có năng lực làm việc tại các nơi làm việc sau:

- Các cơ sở sản xuất kinh doanh;

- Các cơ sở giáo dục đào tạo;

- Các cơ quan quản lý nhà nước.